

Xuân Lộc, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Huệ**.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông **Đỗ Văn Thiêm**.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với:

Người bị đề nghị: **Hà Quang S**; Tên gọi khác: **S**, giới tính: **N**; sinh năm: 1997; Nơi cư trú: **ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 10/12; con ông **Hà Quang K** và bà **Phan Thị P**; tiền án: không; tiền sự: 01.

(Anh **Hà Quang S** có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc**, do ông **Châu Văn Nhâm** - làm đại diện theo ủy quyền.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:* bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hà Quang Sơn bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2015 cho đến nay, tần suất sử dụng trung bình một ngày sử dụng hai lần, ma túy **S** sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Ngày 07/01/2024 anh **S** sử dụng ma túy tại **ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**. Ngày 11/01/2024 Công an xã **X** mời anh **S** về làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với **Hà Quang S**. Qua thử nước tiểu bằng que thử đối với **S**, kết quả anh **Sơn dương t** với **M**. Công an xã **X** đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **S**. Quá trình lấy lời khai cũng như tại bản tường trình anh **S** thừa nhận có sử dụng ma túy, đồng ý đi cai nghiện.

Ngày 16/01/2024 **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc** có văn bản số 02/ĐN.CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Hà Quang S** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 17/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã thụ lý vụ việc.

Tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc** ý kiến: tiếp tục đề nghị đưa **Hà Quang S** vào cơ sở nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai với thời hạn là 22 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc ý kiến: Về thời hiệu và trình tự thủ tục: Còn thời hiệu và đúng trình tự thủ tục.

Về thẩm quyền đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hà Quang S** là đúng thẩm quyền.

Về tổng đạt các thông báo, quyết định: Đúng quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của Tòa án: Đúng quy định của pháp luật.

Về đối tượng áp dụng: **Hà Quang S** là người nghiện ma túy, trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng tái nghiện, thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm

Về tình tiết giảm nhẹ: **Hà Quang S** tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thời gian áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đối với **Hà Quang S**: Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc**, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hà Quang S** thời hạn từ 22 đến 24 tháng.

XÉT THẤY

Sau khi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Hà Quang S**, **Công an xã X** đã thu thập tài liệu, chứng cứ để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và gửi Trưởng phòng Tư pháp huyện Xuân Lộc, sau đó hồ sơ được gửi cho Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Hà Quang S** là gây nguy hại cho sức khỏe của bản thân và là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đối tượng từ bỏ con đường sử dụng ma túy, tu dưỡng và rèn luyện bản thân, trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Hà Quang S là người nghiện ma túy, trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng tái nghiện, thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Xét thấy, **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc**; Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đề nghị đưa **Hà Quang S** đi cai nghiện bắt buộc là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật, nên chấp nhận.

Qua nghiên cứu hồ sơ, xét thấy về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96; điểm b khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định 221/2013/NĐ - CP/NĐ - CP ngày 30

tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 2, 3, 5, 6, khoản 2 Điều 9, điểm b, khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 28; điểm c khoản 1 Điều 33; Điều 41, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 3, 21, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “**Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**” đối với **Hà Quang S** tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: **Áp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là **24 (hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày tạm giữ đối tượng đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Anh **Hà Quang S** có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Tâm;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huệ